

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 845/STP-VP  
V/v thực hiện Kế hoạch số  
5192/KH-UBND ngày 16/6/2014

Đồng Nai, ngày 07 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Phòng chuyên môn và tương đương;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Công đoàn Sở Tư pháp;
- Chi đoàn Sở Tư pháp.

Ngày 16/6/2014, Sở Tư pháp nhận được Kế hoạch số 5192/KH-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nội dung Kế hoạch số 5192/KH-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>.

Về việc này, Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị:

- Các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị trực thuộc, Công đoàn, Chi đoàn phát động công chức, viên chức, đoàn viên tích cực hưởng ứng phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ và cộng đồng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

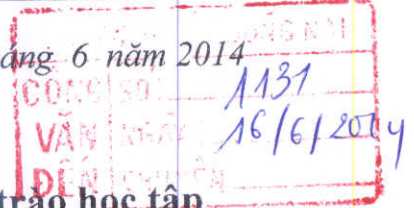


**Phan Văn Châu**



Số: 5192/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2014



## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 – 2020” và Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020”;

Thực hiện Kế hoạch số 3111/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- a) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Thủ tướng Chính phủ trong Quyết định số 281/QĐ-TTg, làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện có kết quả phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020;
- b) Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời;
- c) Tăng cường trách nhiệm quản lý của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị và sự phối hợp của các lực lượng xã hội để thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020;
- d) Kế thừa và phát huy mạnh mẽ kết quả cuộc vận động xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học, tạo không khí thi đua học tập suốt đời trong mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

### **2. Yêu cầu**

- a) Quán triệt đầy đủ, sâu rộng chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời đến mọi cấp, mọi ngành và toàn thể nhân dân, tạo nên sự đồng thuận trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Thủ tướng Chính phủ đã đề ra;
- b) Gắn việc triển khai thực hiện đề án với các hoạt động đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục và phong trào khuyến học, khuyến tài trên địa bàn,

đặc biệt là phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học;

c) Vận dụng bộ tiêu chí quốc gia phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, đồng thời phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của các địa phương, đơn vị để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ và giải pháp mà tỉnh đề ra.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong nhân dân thông qua việc xây dựng và triển khai các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Năm 2014 - 2015

Hoàn thành thí điểm xây dựng các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng ở 03 đơn vị đặc trưng cho 03 vùng, miền có điều kiện phát triển kinh tế - xã hội khác nhau của tỉnh: Miền núi, đồng bằng và đô thị.

b) Năm 2016 - 2020

Triển khai mạnh mẽ phong trào xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” trong toàn tỉnh để đạt chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, hội viên Hội Khuyến học các cấp được tập huấn nâng cao nhận thức về xã hội học tập và các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng.

- 70% gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, 50% dòng họ được công nhận “Dòng họ học tập”, 60% cộng đồng (ấp, khu phố, tổ nhân dân, hội đồng hương...) đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”. Đối với các xã miền núi, vùng sâu đặc biệt khó khăn, tỷ lệ trên tương ứng: 60%, 40%, 50%.

- 90% cơ quan, trường học, đơn vị vũ trang; 50% doanh nghiệp có vốn nhà nước và ít nhất 20% doanh nghiệp khác đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Xây dựng thí điểm mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” theo bộ tiêu chí quốc gia**

a) Tổ chức nghiên cứu bộ tiêu chí quốc gia công nhận gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập; đối chiếu với mô hình “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”, “Cộng đồng khuyến học” để đề xuất mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh;

b) Triển khai thí điểm xây dựng mô hình tại ba vùng miền đặc trưng của tỉnh: Miền núi, đồng bằng và đô thị. Mỗi vùng miền chọn 03 xã (phường, thị trấn) để thử nghiệm xây dựng mô hình;

c) Nghiên cứu đánh giá, tổng kết việc vận hành các mô hình học tập thí điểm và biên soạn tài liệu nhân rộng ra toàn tỉnh.

## **2. Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời trong cán bộ, đảng viên và nhân dân**

a) Tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền trong hệ thống trường học và Hội Khuyến học các cấp. Nâng cao chất lượng bản tin Giáo dục và Khuyến học cùng các kênh thông tin khác của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học để tuyên truyền rộng rãi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xã hội học tập và học tập suốt đời trong nhân dân;

b) Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và của các địa phương (Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Đài truyền thanh địa phương, cơ sở);

c) Tổ chức tuyên truyền thông qua phối hợp hoạt động với các tổ chức đoàn thể, xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

## **3. Phát động phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng**

a) Tổ chức quán triệt Quyết định số 89-QĐ/TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012 - 2020”; Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” và Bộ tiêu chí đánh giá công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” cho Ban chỉ đạo và cán bộ khuyến học các cấp;

b) Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thí điểm, nhân rộng các mô hình học tập và phát động phong trào học tập suốt đời trong toàn tỉnh;

c) Thường xuyên giám sát, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc nhân rộng các mô hình học tập trong tỉnh; tổ chức chu đáo hội nghị sơ kết hàng năm và tổng kết cuối kỳ;

d) Tổ chức Đại hội biểu dương gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị đạt danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” tiêu biểu từ tỉnh đến cơ sở.

## **4. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng, Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn**

a) Tiếp tục củng cố bộ máy quản lý theo Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 67/2010/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Rà soát lại các chức danh trong Ban Giám đốc để điều chỉnh, bổ sung cho đầy đủ, kịp thời;

b) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho Ban Giám đốc và các thành viên của trung tâm. Động viên cán bộ và hội viên khuyến học tham gia xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu và hướng dẫn giảng dạy tại các trung tâm;

c) Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất cho Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng theo Nghị quyết số 77/2006/NQ-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2006 của HĐND tỉnh và Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2010 của UBND tỉnh về xây dựng Trung tâm Văn hóa - thể thao xã, phường, thị trấn của tỉnh. Điều chỉnh mức hỗ trợ chi thường xuyên cho các trung tâm phù hợp với biến động giá cả và sự điều chỉnh mức lương tối thiểu trong thời gian qua.

#### **5. Tổ chức đánh giá, kiểm tra công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”**

a) Nghiên cứu xây dựng quy trình, nội dung kiểm tra, đánh giá, công nhận các danh hiệu gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập theo Bộ tiêu chí quốc gia, phù hợp với tình hình, đặc điểm của tỉnh. Trong đó quy định rõ thời gian, nội dung, hình thức, phân cấp trách nhiệm và cơ chế phối hợp thực hiện;

b) Biên soạn, in ấn tài liệu, tổ chức tập huấn cho Ban chỉ đạo và cán bộ khuyến học ở địa phương và cơ sở;

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận hàng năm và cuối kỳ theo kế hoạch.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được cấp từ ngân sách tỉnh và địa phương.

2. Hàng năm Hội Khuyến học các cấp lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của Hội, gửi cho cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Sở Tài chính và các địa phương có trách nhiệm cân đối ngân sách, dành kinh phí hỗ trợ cho việc xây dựng thí điểm các mô hình học tập suốt đời; tổ chức tập huấn, nhân rộng mô hình; kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả thực hiện các nhiệm vụ đề ra; tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời và các “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” tiêu biểu.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Hội Khuyến học tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Khuyến học các địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị tại địa phương;

c) Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập của tỉnh. Tham mưu tổ chức Đại hội biểu dương, khen thưởng đơn vị, cá nhân xuất sắc và các “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” tiêu biểu;

d) Thực hiện chi tiêu và thanh quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước cấp đúng quy định và có hiệu quả.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng và Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng;

b) Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tổ chức thí điểm và nhân rộng mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá, công nhận gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập và triển khai thực hiện theo kế hoạch.

## **3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo củng cố, tăng cường cơ sở vật chất cho các Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng; xây dựng cơ chế phối hợp đăng ký, xét công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” gắn với “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, Ấp văn hóa”.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án “Truyền thông về xây dựng xã hội học tập” chỉ đạo các cơ quan Báo, Đài của tỉnh và địa phương phối hợp với Hội Khuyến học xây dựng các chuyên mục tuyên truyền cho phong trào xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Phản ánh, biểu dương kịp thời các gương điển hình tiên tiến, các mô hình học tập tiêu biểu của gia đình, dòng họ, cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

## **5. Sở Tài chính**

Bố trí nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để chi cho các hoạt động thực hiện kế hoạch, đồng thời hướng dẫn các cơ quan tài chính địa phương cấp kinh phí và giám sát việc thực hiện chi tiêu theo đúng các quy định của Nhà nước.

## **6. Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai**

Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh xây dựng chuyên mục tuyên truyền cho phong trào xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Phản ánh, biểu dương kịp thời các gương điển hình tiên tiến, các mô hình học tập tiêu biểu của gia đình, dòng họ, cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

## **7. Ủy ban nhân dân các địa phương**

a) Có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện kế hoạch. Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, tổ chức kinh tế - xã hội phối hợp với Hội Khuyến học cấp huyện triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn;

b) Chỉ đạo cơ quan phát thanh, truyền hình địa phương thường xuyên tuyên truyền cho nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập và phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng tại địa phương;

c) Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xét duyệt, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” trên địa bàn.

#### **8. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp**

Đề nghị UBMT Tổ quốc VN tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Giáo chức tỉnh, Hội Người Cao tuổi tỉnh có văn bản chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với Hội Khuyến học cấp huyện tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, hội viên, người lao động tham gia học tập thường xuyên, học suốt đời và tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, dòng họ, cộng đồng xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Trong quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chủ động gửi văn bản đề xuất về Ban Chỉ đạo xây dựng Xã hội học tập của tỉnh thông qua Hội Khuyến tỉnh để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu Giáo chức tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, VX.



**Nguyễn Thành Trí**





**Phụ lục I**  
**CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
(Kèm theo Kế hoạch số 5192/KH-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014  
của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Dự tập huấn của TW. HKH Việt Nam	Q. 1/2014	Hội Khuyến học tỉnh	
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt	Q. 2/2014	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT
3	Dự hội thảo xây dựng các tiêu chí GDHT, DHHT, CDHT, ĐVHT	Q. 3/2014	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT
4	Chọn đơn vị chỉ đạo điểm các mô hình học tập	Q. 3/2014	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT
5	Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn cho Ban Chỉ đạo và cán bộ KH các huyện, thị xã, TP	Q. 4/2014	Ban Chỉ đạo, Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT
6	Triển khai xây dựng thí điểm các mô hình học tập trong GD, DH, CD, ĐV	Q. 4/2014	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT
7	Rà soát, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của TT. HTCD, TT.VHTT-HTCD	Q.3,4/2014 và những năm tiếp theo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hội Khuyến học tỉnh, Sở VH-TT và DL
8	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng XHHT, HTSD trên các phương tiện thông tin	Q.3,4/2014 và cả năm 2015	Hội Khuyến học tỉnh	Sở TT-TT, Báo, Đài PTTH Đồng Nai, PT địa phương, cơ sở
9	Sơ kết đánh giá kết quả thí điểm xây dựng các mô hình học tập	Q. 4/2015	Ban Chỉ đạo, Hội Khuyến học tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
10	Nghiên cứu xây dựng quy trình đăng ký, kiểm tra công nhận các danh	Q.4/2015	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GD-ĐT, Sở VH-TT-DL

	hiệu GD, DH, CD, ĐV học tập gắn với xây dựng GDVH			
11	Nhân rộng các mô hình học tập và phát động phong trào học tập suốt đời trong toàn tỉnh	Q. 1/2016	Ban Chỉ đạo, Hội Khuyến học tỉnh	Các thành viên Ban Chỉ đạo
12	Kiểm tra đôn đốc, kiểm tra công nhận kết quả thực hiện Đề án ở cơ sở	Từ 2016 đến 2020	Hội Khuyến học tỉnh	Các thành viên Ban Chỉ đạo
13	Sơ kết rút kinh nghiệm hàng năm	Q. 4 hàng năm	Ban Chỉ đạo, HKH tỉnh	Các thành viên Ban Chỉ đạo
14	Tổng kết thực hiện Đề án và biểu dương GDHT, DHHT, CDHT, ĐVHT	Q. 4/2020	Ban Chỉ đạo, HKH tỉnh	Các thành viên trong Ban chỉ đạo
15	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về HTSD trên các phương tiện thông tin đại chúng	Trong suốt quá trình thực hiện Đề án	Hội Khuyến học tỉnh	Báo, Đài PTTH Đồng Nai, Đài Phát thanh địa phương và cơ sở



**Phụ lục II**  
**DỰ TRÙ KINH PHÍ NĂM 2014**

(Kèm theo Kế hoạch số 5192/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2014  
của UBND tỉnh Đồng Nai)

**1. Dự tập huấn của TW.HKH Việt Nam tại Đà Nẵng**

- a) Số lượng đại biểu: 03.  
b) Thời tập huấn và đi về: 05 ngày.  
c) Địa điểm: Thành phố Đà Nẵng.  
d) Kinh phí dự trù:
- |   |   |                    |
|---|---|--------------------|
| - Vé máy bay: 2.200.000đ x 03 người x 02 lượt   | = | 13.200.000đ        |
| - Thuê xe đi sân bay Tân Sơn Nhất và Đà Nẵng    | = | 2.350.000đ         |
| - Thuê phòng nghỉ: 900.000đ x 02 phòng x 4 ngày | = | 7.200.000đ         |
| - Công tác phí: 150.000đ x 03 người x 05 ngày   | = | 2.250.000đ         |
| <b>Cộng:</b>                                    |   | <b>25.000.000đ</b> |
- Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng.

**2. Dự Hội thảo xây dựng các Tiêu chí GDHT, DHHT, CDHT**

- a) Số đại biểu tham dự: 03.  
b) Thời gian cả đi về: 04 ngày.  
c) Địa điểm: Thành phố Hà Nội.  
d) Dự trù kinh phí:
- |   |   |                    |
|---|---|--------------------|
| - Vé máy bay: 3.047.000đ x 03 người x 02 lượt     | = | 18.282.000đ        |
| - Thuê xe đưa đón sân bay Tân Sơn Nhất và Nội Bài | = | 2.400.000đ         |
| - Thuê phòng nghỉ: 02 phòng x 03 ngày x 900.000đ  | = | 5.400.000đ         |
| - Công tác phí: 150.000đ x 03 người x 04 ngày     | = | 1.800.000đ         |
| <b>Cộng:</b>                                      |   | <b>27.882.000đ</b> |
- Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu, tám trăm, tám mươi hai ngàn đồng.

**3. Tập huấn Ban Chỉ đạo và cán bộ khuyến học cơ sở**

- a) Số đại biểu tham dự: 150 người.  
b) Thời gian: 01 ngày.  
c) Địa điểm: Hội trường Sở Giáo dục và Đào tạo.  
d) Dự trù kinh phí:
- |  |   |                    |
|--|---|--------------------|
| - In ấn tài liệu: 180 bộ x 30.000đ                                 | = | 5.400.000đ         |
| - Trang trí, âm thanh, ánh sáng hội trường                         | = | 2.000.000đ         |
| - Nước uống đại biểu: 150 người x 5.000đ x 02 buổi                 | = | 1.500.000đ         |
| - Thù lao giảng viên: 04 người x 300.000đ                          | = | 1.200.000đ         |
| - Com trưa cho đại biểu không hưởng lương:<br>150 người x 120.000đ | = | 18.000.000đ        |
| - Khi phí khác   | = | 3.000.000đ         |
| <b>Cộng:</b>   |   | <b>31.100.000đ</b> |
- Bằng chữ: Ba mươi một triệu, một trăm ngàn đồng.

**4. Đi cơ sở khảo sát chọn điểm triển khai thí điểm xây dựng GDHH, DHHT, CĐHT**

- a) Số người: 04
- b) Số đơn vị: 03
- c) Thời gian: 03 ngày.
- d) Dự trù kinh phí:
  - Thuê xe: 03 chuyến x 1.500.000đ = 4.500.000đ
  - Công tác phí: 04 người x 03 ngày x 100.000đ = 1.200.000đ
  - In ấn tài liệu khảo sát: 30 tập x 20.000đ = 600.000đ
  - Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát = 1.500.000đ
  - Cộng: 7.800.000đBằng chữ: Bảy triệu, tám trăm ngàn đồng.

**5. Tổ chức triển khai thí điểm các mô hình học tập trong GD, DH, CĐ**

- a) Số đơn vị thí điểm: 03
- b) Số người trực tiếp triển khai: 04
- c) Địa điểm triển khai: Hội trường UBND xã (phường, thị trấn)
- d) Số người tham dự: 150 người (03 đơn vị x 50 người)
- đ) Số ngày triển khai: 03 ngày (mỗi đơn vị 01 ngày)
- e) Dự trù kinh phí:
  - Thuê xe: 03 chuyến x 1.500.000đ = 4.500.000đ
  - Công tác phí: 04 người x 03 ngày x 100.000đ = 1.200.000đ
  - In ấn tài liệu triển khai: 160 tập x 20.000đ = 3.200.000đ
  - Nước uống đại biểu: 154 người x 5.000đ = 770.000đ
  - Cơm trưa cho đại biểu dự: 154 ng x 100.000đ = 15.400.000đ
  - Cộng: 25.070.000đBằng chữ: Hai mươi lăm triệu, bảy mươi ngàn đồng.

**Tổng cộng (1+2+3+4+5): 116.852.000đ**

**Bằng chữ: Một trăm mười sáu triệu, tám trăm, năm mươi hai ngàn đồng chẵn./.**